

Số: 21.09/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 09. Năm 2020

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC  
VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ**

V/v: triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2020/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020, thông qua hồ sơ đăng ký phát hành trình Ủy ban chứng khoán nhà nước

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC  
VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/05/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai còn phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 30 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ số 21.09/BB-HĐQT ngày 21.09/2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Thống nhất thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2020/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020, chi tiết như sau:

1. Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ
----------------------	---

2. Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đã phát hành	37.962.045 cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	37.962.045 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
7. Số lượng dự kiến chào bán	37.962.045 cổ phiếu
8. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá	379.620.450.000 đồng ( <i>ba trăm bảy mươi chín tỷ, sáu trăm hai mươi triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng</i> )
9. Giá chào bán	10.000 đồng/cổ phiếu
10. Số tiền dự kiến thu được	379.620.450.000 đồng ( <i>Ba trăm bảy mươi chín tỷ, sáu trăm hai mươi triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng</i> )
11. Mục đích phát hành	<p>Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến là <b>379.620.450.000 đồng</b> của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ dùng để đầu tư và các dự án công ty đang triển khai và bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải y tế tập trung tại tỉnh Ninh Bình;</li> <li>- Đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải y tế tập trung tại tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Bổ sung vốn lưu động.</li> </ul>
12. Đối tượng chào bán	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua.
13. Phương thức chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu
14. Tỷ lệ thực hiện	<p>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được mua thêm 01 cổ phần phát hành thêm)</p> <p>Trong trường hợp đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và/hoặc đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ hoàn thành trước khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dẫn tới vốn điều lệ tại thời điểm phát hành thay đổi, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh lại tỷ lệ chào bán cho phù hợp.</p>

15. Chuyển nhượng quyền	Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình hoặc từ chối quyền mua. Các cổ động có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều người khác theo giá thỏa thuận giữa bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng. Và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3)						
16. Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng						
17. Phương án làm tròn	Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.						
18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và số cổ phần không phân phối hết	<p>Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT toàn quyền phân phối cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn (bao gồm cả những nhà đầu tư được chọn mua cổ phiếu thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 60/2015/NĐ – CP ngày 26/06/2015) với giá phân phối không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông mới (cổ đông được HĐQT phân phối lại cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua) vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p> <p>Số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật.</p> <p>Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.</p>						
19. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến	Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán này là 379.620.450.000 đồng (Ba trăm bảy mươi chín tỷ sáu trăm hai mươi triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp						
20. Phương pháp xác định giá chào bán	<p>Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2019</p> <p>Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán:</p> <table border="1" data-bbox="592 1989 1406 2020"> <thead> <tr> <th data-bbox="592 1989 975 2020">Chỉ tiêu</th> <th data-bbox="975 1989 1102 2020">Khoản</th> <th data-bbox="1102 1989 1406 2020">Giá trị (VNĐ)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	Chỉ tiêu	Khoản	Giá trị (VNĐ)			
Chỉ tiêu	Khoản	Giá trị (VNĐ)					

	mục	
Vốn chủ sở hữu	(1)	791.593.496.763
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	(2)	56.293.643.580
Số cổ phần đã phát hành	(3)	37.962.045
Số cổ phiếu quỹ	(4)	0
Số cổ phần đang lưu hành	(5)	37.962.045

Vốn chủ sở hữu tại thời điểm  
 Giá trị sổ sách 31/12/2019 – Lợi ích của cổ đông  
 một cổ phần =  $\frac{\text{không kiểm soát}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$   

$$= \frac{791.593.496.763 - 56.293.643.580}{37.962.045} = 19.369 \text{ đồng/cổ phần}$$

Giá trị thị trường (giá bình quân của 24 phiên gần nhất tính đến ngày 18/06/2020): 17.304 đồng/cổ phần

*Đơn vị tính: Đồng/cổ phần*

Ngày	Giá đóng cửa	Ngày	Giá đóng cửa
18/06/2020	17.000	02/06/2020	16.800
17/06/2020	16.700	01/06/2020	17.100
16/06/2020	16.800	29/05/2020	16.700
15/06/2020	16.100	28/05/2020	16.800
12/06/2020	17.600	27/05/2020	16.800
11/06/2020	17.200	26/05/2020	17.400
10/06/2020	18.900	25/05/2020	17.100
09/06/2020	19.200	22/05/2020	17.100
08/06/2020	19.700	21/05/2020	16.600
05/06/2020	19.000	20/05/2020	16.600
04/06/2020	17.500	19/05/2020	16.600
03/06/2020	17.300	18/05/2020	16.700

P bình quân = 17.304 đồng/cổ phần

Căn cứ đề xuất mức giá phát hành:

Đợt phát hành cổ phiếu của AMV được chào bán cho cổ đông hiện hữu. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn của AMV, giá thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu AMV được tính toán, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá sau khi phát hành nên giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt này là 10.000 đồng/cổ phiếu, bằng 51,63% giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2019 và bằng 57,79% giá trị thị trường.

21. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh

**Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán**

<p>hưởng của việc phát hành thêm</p>	<p>Tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá tham chiếu của cổ phiếu AMV sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:</p> $P_{pl} = \frac{P_t + (I \times PR)}{1 + I}$ <p><math>P_{pl}</math>: là giá tham chiếu điều chỉnh trong Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền</p> <p><math>P_t</math>: là giá đóng cửa cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền</p> <p><math>I</math>: là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = <b>37.962.045</b> cổ phần đã phát hành thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu/<b>37.962.045</b> cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành (<math>I = 1</math>)</p> <p><math>PR</math>: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu (<math>PR=10.000</math> đồng/cổ phiếu)</p> <p>Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm giá cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh. Giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng <math>P_{pl}</math> phụ thuộc vào giá trị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng <math>P_t</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu <math>P_t = PR = 10.000</math> đồng/cổ phiếu thì giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng <math>P_{pl} = P_t = 10.000</math> đồng/cổ phiếu.</li> <li>+ Nếu <math>P_t &lt; PR</math>, thì <math>P_t &lt; P_{pl}</math> và <math>P_t</math> càng thấp thì khoảng cách <math>P_{pl} - P_t</math> càng cao.</li> <li>+ Nếu <math>P_t &gt; PR</math> thì <math>P_t &gt; P_{pl}</math> và <math>P_t</math> càng cao thì khoảng cách <math>P_t - P_{pl}</math> càng cao. Với mỗi giá <math>P_t</math> cụ thể ta sẽ có giá <math>P_{pl}</math> tương ứng.</li> </ul> <p>Rủi ro pha loãng giá xảy ra khi giá cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền <math>P_t &gt; PR = 10.000</math> đồng.</p> <p><b>Ví dụ:</b> Giả sử giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền <math>P_t = 18.000</math> đồng/cổ phiếu. Giá pha loãng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ sau đợt phát hành được xác định như sau:</p> $P_{pl} = \frac{18.000 + (10.000 \times 1)}{1 + 1} = 14.000 \text{ đồng/cp}$ <p><b><u>Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán</u></b></p> <p>Khi Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phần để tăng vốn, chỉ số thu</p>
--------------------------------------	---

	<p>nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể sẽ bị giảm do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng. Khi đó EPS được tính như sau:</p> $\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$ $\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y*T}{12}$ <p>Trong đó:</p> <p>X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành</p> <p>Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm</p> <p>T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)</p> <p><i>Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.</i></p> <p><b><u>Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách</u></b></p> <p>Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:</p> $\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành - cổ phiếu quỹ}}$ <p><i>Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 100% và giả sử không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.</i></p> <p><b><u>Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết</u></b></p> <p>Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).</p>
22. Thời gian thực hiện dự kiến	Quý III, IV/2020, Quý I/2021 sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

**Điều 2: Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là **379.620.450.000 đồng**, toàn bộ số tiền này sẽ được Công ty sử dụng như sau:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Tổng mức đầu tư (đồng)	Số tiền sử dụng từ đợt chào bán (đồng)	Nguồn vốn đối ứng khác (đồng)	Thời gian dự kiến sử dụng tiền từ đợt chào bán
1	Đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải y tế tập trung tại tỉnh Ninh Bình	150.000.000.000	150.000.000.000		Quý IV/2020, Năm 2021
2	Đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải y tế tập trung tại tỉnh Nghệ An	250.000.000.000	210.000.000.000	40.000.000.000	Trong năm 2021
3	Bổ sung vốn lưu động (Mua Máy móc, thiết bị vật tư y tế; Vật tư tiêu hao)	19.620.450.000	19.620.450.000		Quý IV/2020, Năm 2021
<b>Tổng cộng</b>		<b>419.620.450.000</b>	<b>379.620.450.000</b>	<b>40.000.000.000</b>	

**Điều 3:** Thông qua Hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 01/2020/AMV/NQ-ĐHCĐ ngày 30/06/2020 trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, bao gồm:

- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- Bản cáo bạch.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động.
- Nghị quyết và Biên bản ĐHCĐ thường niên 2020 thông qua phương án phát hành.
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, 2019 và Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2020 được soát xét.
- Hợp đồng tư vấn hồ sơ phát hành cổ phiếu ra công chúng với CTCP Chứng khoán FPT
- Các tài liệu khác.

**Điều 4: Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT
- Ban Giám đốc.
- Ban Kiểm soát.
- Lưu VP-TĐ, Thư ký Công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

